

Số: /BC-SNV

Quảng Ngãi, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết về chính sách, chế độ đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 nghỉ việc ngay do thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Trên cơ sở kết quả thẩm tra của Ban pháp chế HĐND tỉnh tại Báo cáo số 124/BC-HĐND ngày 23/10/2025 thẩm tra dự thảo Nghị quyết về chính sách, chế độ đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 nghỉ việc ngay do thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Sở Nội vụ giải trình, tiếp thu, báo cáo cụ thể như sau:

Kết quả thẩm tra của Ban pháp chế HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết có 08 nội dung, Sở Nội vụ tiếp thu, hoàn chỉnh 06 nội dung và giải trình, bảo lưu ý kiến 02 nội dung.

1. Về trình tự, thủ tục xây dựng nghị quyết

Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế: Dự thảo Nghị quyết đã được UBND tỉnh chỉ đạo và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng cơ bản đảm bảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, việc trình hồ sơ chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật¹.

Sở Nội vụ báo cáo như sau:

Căn cứ Nghị quyết 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận 183-KL/TW ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và thực hiện Công văn số 66-CV/TU ngày 06/10/2025 của Ban Thường Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ; Sở Nội vụ đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 3287/UBND-NC ngày 07/10/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ; đồng thời đã khẩn trương triển khai thực hiện các trình tự, thủ tục tham mưu xây dựng

¹ “1. Các Ban của Hội đồng nhân dân thẩm tra dự thảo nghị quyết trước khi trình Hội đồng nhân dân.

Chậm nhất là 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, cơ quan trình dự thảo nghị quyết phải gửi hồ sơ dự thảo nghị quyết đến Ban của Hội đồng nhân dân được phân công thẩm tra để thẩm tra.”

dự thảo Nghị quyết về chính sách, chế độ đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 nghỉ việc ngay do thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

- Ngày 30/9/2025, Sở Nội vụ ban hành Tờ trình số 202/TTr-SNV tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh đăng ký xây dựng Nghị quyết;

- Ngày 08/10/2025, Sở Nội vụ có Công văn số 1611/SNV-CCVC gửi Sở Tài chính có ý kiến về dự thảo chính sách, chế độ và nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết (*Sở Tài chính đã có ý kiến thống nhất về đề xuất chính sách và nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết tại Công văn số 2922/STC-HCSN ngày 11/10/2025*);

- Ngày 13/10/2025, UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 65/TTr-UBND trình Thường trực HĐND tỉnh đăng ký xây dựng Nghị quyết;

- Ngày 14/10/2025, Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến thống nhất việc đăng ký xây dựng Nghị quyết tại Công văn số 127/HĐND-PC;

- Ngày 14/10/2025, Sở Nội vụ có Công văn số 1752/SNV-CCVC gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết;

- Ngày 20/10/2025, Sở Tư pháp có văn bản thẩm định dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo thẩm định số 151/BC-STP;

Trên cơ sở Báo cáo thẩm định, Sở Nội vụ đã tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết và ban hành Tờ trình số 244/TTr-SNV ngày 20/10/2025 tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết. Đồng thời, Sở Nội vụ đã ban hành Tờ trình số 245/TTr-SNV tham mưu Ban Thường vụ Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, cho ý kiến (*Ban Thường vụ Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 564-CV/ĐU ngày 22/10/2025*).

Chính phủ ban hành Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025, giao cho địa phương tham mưu, trình HĐND tỉnh ban hành chính sách, chế độ theo quy định tại Điều 4 của Nghị quyết, hoàn thành việc giải quyết chính sách, chế độ muộn nhất là ngày 01/11/2025. Trong quá trình xây dựng, tham mưu trình ban hành Nghị quyết, Sở Nội vụ đã khẩn trương, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành có liên quan để tham mưu kịp thời, đúng quy trình, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh. Quá trình thực hiện gửi hồ sơ cho Ban Pháp chế để thẩm tra chậm theo quy định, cơ quan soạn thảo xin tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

2.1. Tại Điều 3 về chính sách, chế độ

a) Đề nghị xem xét bổ sung quy định thời gian tính trợ cấp 1,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc tại điểm b khoản 1 là tổng thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ***nhưng chưa hưởng trợ cấp thôi việc hoặc chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần hoặc chưa hưởng chế độ phục viên, xuất ngũ*** để đảm bảo đồng bộ với quy định

của Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

Ý kiến của Sở Nội vụ: Thống nhất với ý kiến thẩm tra, Sở Nội vụ bổ sung cụm từ ***“nhưng chưa hưởng trợ cấp thôi việc hoặc chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần hoặc chưa hưởng chế độ phục viên, xuất ngũ”*** vào sau điểm b khoản 1.

b) Xem xét sửa đổi quy định ***“Tổng mức trợ cấp quy định tại điểm a, điểm b khoản này đảm bảo không quá 24 tháng tiền lương hiện hưởng”*** tại khoản 1 thành điểm e của khoản 1 và quy định ***“Tổng mức trợ cấp quy định tại điểm a, điểm b khoản này được hưởng tối đa 24 tháng tiền lương hiện hưởng”***.

Ý kiến của Sở Nội vụ: Thống nhất với ý kiến thẩm tra, nội dung ý cuối của khoản 1 đưa vào thành **điểm e**.

c) Đề nghị xem xét điều chỉnh cụm từ “mức trợ cấp một lần” của tiêu đề khoản 2 thành cụm từ ***“chế độ, chính sách”*** để đảm bảo đồng bộ với tiêu đề với khoản 1 và phù hợp với quy định của khoản 2 Điều 4 Nghị quyết 07/2025/NQ-CP của Chính phủ.

Ý kiến của Sở Nội vụ: Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị quyết là chủ tịch, phó chủ tịch chuyên trách là người đã nghỉ hưu, **được hưởng mức trợ cấp một lần**, không có hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, chế độ bảo hiểm thất nghiệp như đối tượng tại khoản 1 Điều 3; tiêu đề của khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị quyết phù hợp với nội dung tại khoản điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 19/9/2025 của Chính phủ ***“a) Được hưởng trợ cấp một lần do địa phương quyết định ...”***. Do đó, Sở Nội vụ xin bảo lưu ý kiến.

d) Để đảm bảo tính chặt chẽ, đề nghị điều chỉnh, bổ sung quy định tại điểm b khoản 2 thành ***“Trợ cấp 1,5 tháng thù lao hiện hưởng cho mỗi năm công tác tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (tính từ thời điểm nghỉ hưu)”***.

Ý kiến của Sở Nội vụ: Thống nhất với ý kiến thẩm tra, Sở Nội vụ bổ sung cụm từ ***“các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ”*** vào sau điểm b khoản 2.

đ) Xem xét sửa đổi quy định ***“Tổng mức trợ cấp quy định tại điểm a, điểm b khoản này đảm bảo không quá 24 tháng thù lao hiện hưởng”*** tại khoản 2 thành điểm c của khoản 1 và quy định ***“Tổng mức trợ cấp quy định tại điểm a, điểm b khoản này được hưởng tối đa 24 tháng thù lao hiện hưởng”***.

Ý kiến của Sở Nội vụ: Thống nhất với ý kiến thẩm tra, nội dung ý cuối của khoản 2 đưa vào thành **điểm c**.

e) Đề nghị bổ sung quy định thời gian để tính trợ cấp theo số năm công tác tại điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 nếu có số tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc: từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 0,5 năm và được hưởng trợ cấp bằng mức trợ cấp của 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

Ý kiến của Sở Nội vụ: Thống nhất với ý kiến thẩm tra, Sở Nội vụ bổ sung

nội dung khoản 3 (khoản 3 trong dự thảo Nghị quyết chuyển thành khoản 4), cụ thể:

“3. Thời gian để tính trợ cấp theo số năm công tác tại điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 nếu có số tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc: từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 0,5 năm và được hưởng trợ cấp bằng mức trợ cấp của 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm.”

2.2. Tại Điều 6 về hiệu lực thi hành

Đề nghị xem xét bổ sung thời điểm hết hiệu lực của chính sách để đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 7 Nghị quyết 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ.²

Ý kiến của Sở Nội vụ: Theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 7 Nghị quyết 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ, thực hiện chi trả chính sách, chế độ đối với người làm việc tại các Hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ muộn nhất là ngày **01 tháng 11 năm 2025**. Tuy nhiên, trong quá trình thực tiễn giải quyết chính sách, chế độ thường có phát sinh những vấn đề mới, chưa thể dự lường trước, cấp có thẩm quyền có thể thay đổi thời hạn giải quyết chính sách, chế độ. Do đó, Sở Nội vụ đề xuất không quy định thời điểm hết hiệu lực của chính sách. Trong quá trình tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Sở Nội vụ sẽ khẩn trương phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu giải quyết chính sách, chế độ đối với người làm việc tại các Hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ muộn nhất là ngày **01 tháng 11 năm 2025**, đảm bảo theo quy định. Sau khi kết thúc việc giải quyết chính sách, chế độ đối với người làm việc tại các Hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Nội vụ sẽ tham mưu bãi bỏ Nghị quyết theo quy định.

Trên đây là báo cáo giải trình, tiếp thu kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết về chính sách, chế độ đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 nghỉ việc ngay do thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Kính báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ: Giám đốc (báo cáo);
- Lưu: VT, P.CCVC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Văn Tính

² Thực hiện chi trả chính sách, chế độ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người làm việc tại các Hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ muộn nhất là ngày **01 tháng 11 năm 2025**.